

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO QUÝ I/2018

Ngày 31 tháng 3 năm 2018



Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

MỤC LỤC

| | <i>Trang</i> |
|---------------------------------|--------------|
| Thông tin chung | 1 - 2 |
| Báo cáo của Công ty Quản lý Quỹ | 3 - 9 |

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

THÔNG TIN CHUNG

QUỸ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom (“Quỹ”) được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015 dưới hình thức quỹ mở theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật chứng khoán, Thông tư số 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quy chế thành lập và quản lý quỹ mở, Thông tư số 15/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 183/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở và các văn bản pháp luật có liên quan. Quỹ được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng số 19/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp ngày 08 tháng 09 năm 2015, theo đó, Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

Quỹ có vốn điều lệ đã huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 60.653.750.000 đồng Việt Nam, tương đương với 6.065.375,00 chứng chỉ Quỹ. Tại ngày 31 tháng 3 năm 2018, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 1.649.964.671.000 đồng Việt Nam, tương đương với 164.964.670,68 chứng chỉ quỹ.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt. Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại hội Nhà Đầu tư hoặc Ban Đại diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Quỹ.

Công ty Quản lý Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom được quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương (sau đây được gọi tắt là “Công ty Quản lý Quỹ”). Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 40/UBCK-GP ngày 21 tháng 10 năm 2008 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và theo các giấy phép điều chỉnh.

Công ty Quản lý Quỹ được sở hữu 100% bởi Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Ngân hàng mẹ), một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính trong kỳ đến thời điểm hiện tại của Công ty Quản lý Quỹ là quản lý danh mục đầu tư và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có Trụ sở chính tại tầng 10, Tòa nhà Techcombank, số 191, Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Quản lý Quỹ trong kỳ và vào ngày lập báo cáo tài chính giữa niên độ là Ông Hồ Hùng Anh – chức danh Chủ tịch Hội đồng Thành viên.

Ông Đặng Lưu Dũng – chức danh Giám đốc được Ông Hồ Hùng Anh ủy quyền ký báo cáo tài chính cho kỳ kế toán Quỹ I kết thúc ngày 31 tháng 3 năm 2018 theo Giấy ủy quyền số 01E/2015/UQ-CT ngày 1 năm 1 năm 2015.

Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TNHH Một Thành viên Standard Chartered (Việt Nam).

Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà Đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom
THÔNG TIN CHUNG

BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và tại ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

| <u>Họ tên</u> | <u>Chức vụ</u> | <u>Ngày bổ nhiệm</u> |
|-----------------------|----------------|-----------------------------------|
| Ông Nguyễn Xuân Minh | Chủ tịch | Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015 |
| Ông Đặng Thế Đức | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015 |
| Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà | Thành viên | Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015 |

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

1.1 Mục tiêu

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các loại tín phiếu, trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, giấy tờ có giá và các công cụ thu nhập cố định khác có chất lượng tín dụng tốt. Công cụ có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt bao gồm tiền gửi có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp và các loại tài sản khác có lãi suất cố định.

Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền tại Điều lệ này.

1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý I của Quỹ, tính đến kỳ báo cáo, thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV/CCQ) của Quỹ là 1,78% so với giá trị tài sản ròng của Quỹ đầu kỳ báo cáo.

1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản Lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu Tư.

Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.

Chiến lược đầu tư tạm thời: Khi các điều kiện của thị trường hoặc của nền kinh tế được xem là bất lợi cho các Nhà Đầu Tư, Công ty Quản Lý Quỹ có thể đầu tư lên tới 100,0% (một trăm phần trăm) tài sản của Quỹ một cách thận trọng tạm thời, bằng việc nắm giữ toàn bộ hoặc phần lớn tài sản của Quỹ vào tiền gửi có kỳ hạn và các tài sản tương đương đương tiền, hoặc các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các tài sản có thu nhập cố định ít rủi ro.

Quỹ chủ yếu sẽ đầu tư vào trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết và chuẩn bị niêm yết trong vòng 12 tháng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành.

Ngoài ra, Quỹ sẽ đầu tư vào một danh mục đầu tư đa dạng, chủ yếu gồm cổ phiếu niêm yết có giá trị vốn hóa thị trường lớn và có thanh khoản tốt trên HSX và HNX. Cổ phiếu được xem là có vốn hóa thị trường lớn là những cổ phiếu có vốn hoá thị trường lớn hơn vốn hoá thị trường của cổ phiếu có vốn hóa lớn thứ 100 được niêm yết trên HSX.

Quỹ sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, Công ty Quản Lý Quỹ đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các Công ty đầu ngành và các Công ty có triển vọng trở thành Công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của Công ty sẽ thực hiện đầu tư, Công ty Quản Lý Quỹ sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.

Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của khuynh hướng thị trường.

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ (tiếp theo)

1.4 Phân loại Quỹ

Quỹ được tổ chức dưới hình thức quỹ mở theo quy định của Pháp Luật.

1.5 Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015

1.6 Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo

Tại ngày 31 tháng 3 năm 2018, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 1.649.964.671.000 đồng Việt Nam, tương đương với 164.964.670,68 chứng chỉ quỹ.

1.7 Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của quỹ. Công ty quản lý quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại điều lệ quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ.

Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ. Việc phân chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ phải được sự chấp thuận của đại hội nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của ban đại diện quỹ (nếu đại hội nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho ban đại diện quỹ quyết định phù hợp với quy định tại điều lệ quỹ) hoặc được quy định cụ thể tại điều lệ quỹ, bản cáo bạch. Khối lượng đơn vị quỹ được phân chia trên cơ sở giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày chốt danh sách nhà đầu tư hoặc một giá trị khác theo quy định tại điều lệ quỹ.

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

1.8 Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

Trong kỳ quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom
BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

2.1 Cơ cấu tài sản Quỹ

| | <i>Ngày 31 tháng 3 năm 2018</i> | <i>Ngày 31 tháng 12 năm 2017</i> |
|--|-------------------------------------|--------------------------------------|
| Danh mục chứng khoán cơ cấu | 77,91% | 74,29% |
| Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền | 19,44% | 23,15% |
| Tài sản khác | 2,65% | 2,55% |
| | 100% | 100% |

2.2 Chi tiết chỉ tiêu hoạt động

| | <i>Ngày 31 tháng 3 năm 2018</i> | <i>Ngày 31 tháng 12 năm 2017</i> |
|---|-------------------------------------|--------------------------------------|
| Giá trị tài sản ròng của Quỹ | 1.979.634.811.012 | 1.953.709.393.157 |
| Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành | 164.964.670,68 | 165.696.397,50 |
| Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ) | 12.000,35 | 11.790,89 |
| Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ | 12.000,35 | 11.790,89 |
| Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ | 11.781,61 | 11.505,19 |
| Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo | Không áp dụng | Không áp dụng |
| Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo | Không áp dụng | Không áp dụng |
| Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo | Không áp dụng | Không áp dụng |
| Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ | 1,78% | 2,44% |
| - Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá) | Không áp dụng | Không áp dụng |
| - Tăng trưởng thu nhập (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện) | 3,38% | -6,46% |
| Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ | Chưa phân phối | Chưa phân phối |
| Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ | Chưa phân phối | Chưa phân phối |
| Ngày chốt quyền | Chưa phân phối | Chưa phân phối |
| Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%) | 1,63% | 1,66% |
| Tốc độ vòng quay danh mục (%) | 28,84% | 115,14% |

2.3 Tăng trưởng qua các thời kỳ

| <i>Giai đoạn</i> | <i>Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ</i> | <i>Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm</i> |
|-----------------------------|---|---|
| 1 năm đến thời điểm báo cáo | 8,39% | 8,39% |
| 2 năm đến thời điểm báo cáo | 17,64% | 8,46% |
| Từ khi thành lập | 20% | 7,37% |

2.4 Tăng trưởng hàng năm

| <i>Thời kỳ</i> | <i>Ngày 31 tháng 3 năm 2018</i> | <i>Ngày 31 tháng 12 năm 2017</i> |
|--|-------------------------------------|--------------------------------------|
| Tỷ lệ tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ/năm | 8,39% | 8,34% |

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ

Kinh tế vĩ mô Quý 1 năm 2018

GDP quý 1 năm 2018 tăng 7,38% so với cùng kỳ năm trước nhờ động lực chính từ khu vực công nghiệp và xây dựng với ngành công nghiệp chế biến chế tạo là nòng cốt. Khu vực công nghiệp và xây dựng đạt mức tăng trưởng cao gấp 2 lần so với cùng kỳ năm trước (Q1/2018: 9,7%; Q1/2017: 4,17%) nhờ: (i) ngành công nghiệp chế biến chế tạo có mức tăng trưởng cao ngay từ quý 1 (tăng 13,6% so với cùng kỳ; Q1/2017 tăng 8,3%) chủ yếu nhờ vào những đóng góp quan trọng của Samsung và Tập đoàn Formosa đã đưa vào vận hành nhà máy sản xuất quy mô lớn; (ii) ngành khai khoáng bước đầu phục hồi (Q1/2018: tăng 0,4% so với cùng kỳ; Q1/2017 giảm 10%).

Lạm phát Q1/2018 về cơ bản được kiểm soát chặt chẽ. CPI tháng 3/2018 giảm 0,27% so với tháng trước, tăng 2,66% so với cùng kỳ, và tăng 0,97% so với đầu năm; CPI bình quân ba tháng đầu năm 2018 so với cùng kỳ năm trước tăng 2,82%; Lạm phát cơ bản duy trì ổn định, tăng 1,38% so với cùng kỳ, thấp hơn mục tiêu đề ra trong năm là 1,6% - 1,8%.

Cán cân thương mại trong quý 1 năm 2018 thặng dư 1,3 tỷ USD, đạt mức cao nhất trong vòng 5 năm qua, nhờ xuất khẩu tiếp tục duy trì được đà tăng trưởng cao 22% (gần gấp đôi mức tăng 12,8% của năm 2017). Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa Quý 1 ước đạt 54,31 tỷ USD. Trong đó, xuất khẩu tới từ nhóm doanh nghiệp FDI chiếm tỷ trọng chủ yếu. Xuất khẩu từ khu vực này đạt 39,34 tỷ USD, chiếm 72,4% tổng kim ngạch và tăng 25,3% so với cùng kỳ năm 2017. Trong khi đó, tổng kim ngạch nhập khẩu Quý I ước đạt 53,01 tỷ USD. Cụ thể, nhập khẩu của khu vực FDI chiếm 31,75 tỷ USD và khu vực trong nước là 21,26 tỷ USD.

Giải ngân vốn FDI tăng 7,2% so với cùng kỳ (Q1/2017: 3,4%) cho thấy các giải pháp của Chính phủ về cải thiện môi trường kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài đã bước đầu phát huy hiệu quả.

Thị trường trái phiếu Quý 1 năm 2018

Thị trường sơ cấp Quý I khá sôi động với tỷ lệ trúng thầu đạt 83%, cao hơn so với mức cùng kỳ năm 2017 và 2016. Theo đó, KBNN đã phát hành thành công hơn 40 nghìn tỷ đồng TPCP trong Quý I/2018, đạt hơn 90% kế hoạch Quý I và khoảng 22% kế hoạch cả năm 2018. Trong đó, cơ cấu danh mục vẫn tập trung vào kỳ hạn dài từ 10 năm trở lên, chiếm tỷ trọng 67% tổng danh mục. Lãi suất trúng thầu các kỳ hạn 5, 7, 10 và 15 năm đã giảm về mức 2,93%, 3,4%, 4,0% và 4,4% tương ứng.

Thị trường thứ cấp diễn biến sôi động hơn so với quý trước, GTGD bình quân phiên đạt khoảng 5,2 nghìn tỷ đồng, tăng hơn 1,6% so với mức bình quân quý trước và cao hơn nhiều so với cùng kỳ các năm trước. Mặt bằng lãi suất trên thị trường thứ cấp tiếp tục giảm mạnh khoảng 0,5-1,2% ở các kỳ hạn. Tính đến ngày 30/3, lãi suất giao dịch các kỳ hạn 2,5, 10 & 15 năm lần lượt ở mức 2,46%, 3,08%, 4,18% và 4,56%/năm.

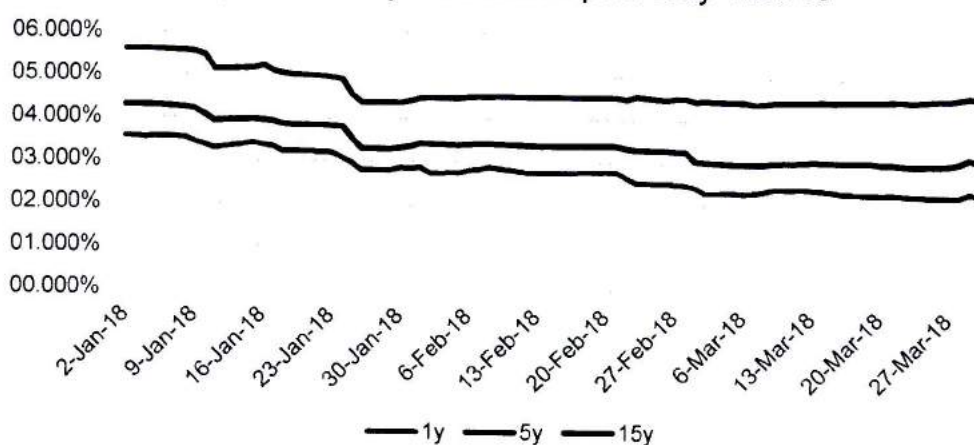
Các yếu tố hỗ trợ xu hướng giảm của lãi suất tiếp tục chiếm ưu thế trong 3 tháng đầu năm 2018:

- Nguồn cung sơ cấp hạn chế, khối lượng gọi thầu bình quân phiên chỉ dao động quanh khoảng 3-4 nghìn tỷ đồng/phiên. KBNN đã phát hành khoảng 40 nghìn tỷ đồng trên tổng số 45 nghìn tỷ đồng kế hoạch Quý 1/2018, thấp hơn nhiều so với cùng kỳ các năm trước;
- Thanh khoản tiền tệ liên ngân hàng duy trì trạng thái khá dồi dào trong phần lớn thời gian của Quý I/2018 và mặt bằng lãi suất VNĐ LNH ở mức thấp hơn nhiều so với cùng kỳ các năm trước
- Chính sách điều hành tiền tệ của NHNN đã có xu hướng nới lỏng rõ nét hơn;

- Môi trường kinh tế vĩ mô trong nước tiếp tục duy trì trạng thái tích cực: GDP tăng trưởng cao (7,38%), lạm phát duy trì ở mức thấp (2,82%), tỷ giá ổn định (tăng 0,4%) Bên cạnh đó, tâm lý thị trường cũng trở nên thận trọng khi mặt bằng lãi suất đã giảm về mức kỷ lục và thấp hơn nhiều khi so sánh tương quan với các loại lãi suất khác như lãi suất điều hành, lãi suất huy động vốn.

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom
BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

Lợi suất trái phiếu chính phủ Quý 1/2018



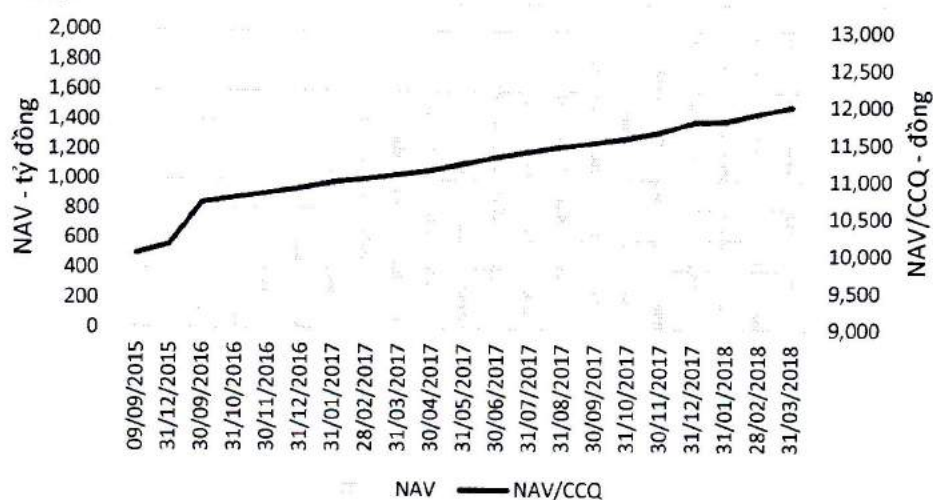
Nguồn: VBMA

4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

| | <u>1 năm đến thời điểm báo cáo (%)</u> | <u>Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)</u> |
|---------------------------------------|--|---|
| Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ | 30,45% | 1.145,52% |
| Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ | -64,10% | 486,79% |
| Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ | 8,39% | 20,00% |
| Tăng trưởng hàng năm (%)/1 đơn vị CCQ | 8,39% | 7,37% |
| Tăng trưởng của danh mục cơ cấu | 88,72% | |

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới ngày 31 tháng 3 năm 2018 của Quỹ:



Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ (tiếp theo)

Thay đổi giá trị tài sản ròng

| | Ngày 31 tháng 3 năm 2018 | Ngày 31 tháng 12 năm 2017 | Tỷ lệ thay đổi |
|--|-----------------------------|------------------------------|----------------|
| Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ | 1.979.634.811.012 | 1.953.709.393.157 | 1,33% |
| Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ | 12.000,35 | 11.790,89 | 1,78% |

4.2 Thống kê về Nhà Đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

| Quy mô nắm giữ (đơn vị) | Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ | Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ | Tỷ lệ nắm giữ |
|----------------------------|--------------------------------|--|---------------|
| Dưới 5.000 | 236 | 428.790,98 | 0,26% |
| Từ 5.000 đến 10.000 | 156 | 1.257.765,32 | 0,76% |
| Từ 10.000 đến 500.000 | 1.329 | 109.193.568,58 | 66,19% |
| Trên 500.000 | 57 | 54.084.545,80 | 32,79% |
| | 1.778 | 164.964.670,68 | 100% |

5. THÔNG TIN VỀ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Thị trường TPCP dự kiến tiếp tục diễn biến sôi động trong Quý II/2018. Mặc dù vậy có khả năng rằng đà giảm mạnh của lãi suất trong 3 tháng đầu năm sẽ chưa tiếp tục kéo dài trong Quý II, mặt bằng lãi suất TPCP dự kiến đi ngang là chủ đạo, dao động trong khoảng 3,0-3,3%/năm với kỳ hạn 5 năm.

Các yếu tố tác động vẫn chủ yếu hỗ trợ xu hướng giảm của mặt bằng lãi suất:

- Áp lực huy động vốn qua thị trường TPCP ở mức thấp do cân đối thu – chi NSNN khá cân bằng & tỷ lệ giải ngân nguồn vốn TPCP trong quý I còn rất thấp. Khối lượng gọi thầu sơ cấp của KBNN dự kiến ổn định quanh khoảng 3-4 nghìn tỷ/phiên.
- Thanh khoản thị trường tiền tệ liên ngân hàng dự kiến tiếp tục ổn định trong Quý II/2018 & lãi suất dự kiến tiếp tục duy trì ở mức thấp, kỳ hạn 1 tuần dao động trong khoảng 1,0 2,0%/năm.
- Môi trường kinh tế vĩ mô chuyển dịch tích cực, cải thiện niềm tin cho cả nhà đầu tư trong cũng như ngoài nước.

Trong năm 2018, thị trường trái phiếu doanh nghiệp hứa hẹn sẽ sôi động hơn trong năm 2017 đã qua với dự kiến tiếp tục phát hành nhiều trái phiếu trung và dài hạn của các doanh nghiệp lớn.

6. THÔNG TIN KHÁC

Thông tin về Ban Đại diện Quỹ

Ông Nguyễn Xuân Minh

Chủ tịch

Ông Minh có hơn 17 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và quản lý quỹ. Ông là thành viên sáng lập Công ty Quản lý Quỹ Vietnam Asset Management – VAM, giữ chức vụ Giám đốc điều hành và Chủ tịch Hội Đồng Đầu tư. Ông có 10 năm kinh nghiệm tại Công ty Franklin Templeton Investments (chức vụ: trưởng đại diện tại Việt Nam; Phó Chủ tịch cao cấp tại Singapore). Ông hiện là Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ thương.

Ông Minh có bằng Thạc sĩ chuyên ngành Dầu khí tại Liên Bang Nga và Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính ứng dụng và Đầu tư – ĐH Chứng khoán Úc. Ông Minh có Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ và Chứng chỉ CFA từ năm 2003.

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom
BÁO CÁO CỦA CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ

6. THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)

Thông tin về Ban Đại diện Quỹ (tiếp theo)

Ông Đặng Thế Đức

Thành viên

Ông Đức có hơn 18 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án. Ông Đức đã tư vấn cho một số quỹ đầu tư nước ngoài và địa phương lớn và nhà quản lý quỹ liên quan đến cơ cấu kinh doanh, các giao dịch M&A tại Việt Nam.

Ông Đức hiện là Giám đốc điều hành (Managing Partner) tại Công ty Tư vấn luật Indochine Counsel; nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).

Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà

Thành viên

Bà Hà có 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Bà Hà gia nhập Công ty Kiểm toán Grant Thornton (Việt Nam) từ năm 1996, bà Hà đã đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng như Chủ nhiệm kiểm toán, Chủ nhiệm kiểm toán cao cấp, Giám đốc Kiểm toán và hiện là Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam).

Bà Hà tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân chuyên ngành Kế toán; Đại học Ngoại ngữ Hà Nội chuyên ngành Tiếng Anh. Bà Hà đã có chứng chỉ Kiểm toán viên, chứng chỉ Thẩm định giá của Bộ Tài Chính đồng thời đạt các chứng chỉ kiểm toán và tài chính cấp quốc tế như ACCA của Hiệp hội kế toán công chứng Anh và CFA của học viện CFA Hoa Kỳ từ năm 2012.



[Signature]
Đặng Lưu Dũng
Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 19 tháng 04 năm 2018 *[Signature]*

